TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày: 06-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Y Phụng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn B1 (còn có tên là B2), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp A, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh H (Chết) và bà Nguyễn Thị D (Chết); Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phùng Thái B3, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1949; Nơi cư trú: Ấp B, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (Chết)

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại:

1/ Phùng Thị Ngọc A1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975; Nơi cư trú: Ấp C, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Phùng Thị Ngọc P, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1979; Nơi cư trú: Ấp CX, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Phùng Thị Ngọc L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981; Nơi cư trú: Ấp B, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

4/ Phùng Thái Minh T1, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1986; Nơi cư trú: Ấp B, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

5/ Phùng Thái Minh K, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987; Nơi cư trú: Ấp B, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

6/ Phùng Thị Loan E, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989; Nơi cư trú: Ấp BH, xã BT, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

7/ Phùng Thái Minh M, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1991; Nơi cư trú: Ấp B, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Phùng Thị Ngọc A1, Phùng Thị Ngọc P, Phùng Thị Ngọc L, Phùng Thái Minh T1, Phùng Thị Loan E, Phùng Thái Minh M là Phùng Thái Minh K, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987; Nơi cư trú: Ấp B, xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp theo Tờ ủy quyền ngày 18 tháng 9 năm 2023. Có mặt

Người làm chứng: Huỳnh Thị Thúy A2, Huỳnh Văn T2, Lê Văn B4, Nguyễn Văn T3. Tất cả vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27 tháng 8 năm 2023, Lê Văn B1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P1-353.28, lưu thông trên tuyến đường nông thôn hướng từ cầu Nam Hang về Kênh Cũ, khi đến đoạn đường nông thôn thuộc ấp 3, xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự do không đi đúng phần đường nên va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 52H9-0538 do ông Phùng Thái B3 điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả, Lê Văn B1 bị trầy xước ở chân, ông B3 bị chấn thương đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Hồng Ngự thì tử vong. Xét thấy có dấu hiệu của tội phạm nên Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an

huyện Hồng Ngự chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Hiện trường nên xảy ra tai nạn là đoạn thẳng, tầm nhìn không hạn chế, mặt đường bằng phẳng, đường được làm bằng bê tông nhựa đá, mặt đường là 3m40. Không có vạch sơn kẻ đường. Lấy trụ điện số 30 làm điểm mốc cố định trên hiện trường, lấy mép đường bên phải theo hướng lưu thông từ Nam Hang về hướng cầu Kênh Cũ làm chuẩn. Vị trí xe mô tô biển số 66P1-353.28 va chạm xe mô tô 52H9-0538 cách mép đường bên phải 1m98.

Tại Kết luận giám định tử thi số 965/KLGĐTT-KTHS ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Ông Phùng Thái B3, sinh năm 1949 bị chấn thương bụng kín gây dập, vỡ đa tạng dẫn đến sốc xuất huyết nội là nguyên nhân tử vong trên cơ địa đang mắc bệnh lao phổi giai đoạn tiến triển.

Tại Kết luận giám định số 967/KL-KTHS ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Mẫu máu chứa trong ống kim tiêm, ghi thu của ông Phùng Thái B3, sinh năm 1949, được thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi từ lúc 12 giờ 15 phút đến 13 giờ ngày 27/8/2023 tại Trung tâm y tế huyện Hồng Ngự, tại thời điểm giám định ngày 01/9/2023 không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Phiếu đo nồng độ cồn (hơi thở), ngày 27 tháng 8 năm 2023 của Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Hồng Ngự đối với Lê Văn B1 là 00mg/L.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 xe mô tô, biển số 66P1-353.28, màu nâu, nhãn hiệu LONCIN, số máy 100-Y0391866, số khung 100-00122355.

- 01 xe mô tô, biển số: 52H9-0538, màu nâu, nhãn hiệu POMUSPACYAN, số máy FMG 2-21001413, số khung 005413.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSHN ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Lê Văn B1 về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình điều tra Lê Văn B1 thừa nhận không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô đi không đúng

phần đường dẫn đến tai nạn. Lời khai Lê Văn B1 phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; có người thân trong gia đình có công cách mạng và được gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn B1 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Phùng Thái B3 là Phùng Thái Minh K và bị cáo Lê Văn B1 đã thống nhất số tiền bồi thường 30.000.000 đồng và đã nhận tiền bồi thường xong, nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 66P1-353.28, màu nâu, nhãn hiệu LONCIN, số máy 100-Y0391866, số khung 100-00122355, là phương tiện Lê Văn B1 điều khiển gây tai nạn, quá trình điều tra xét thấy đây là tài sản hợp pháp của Lê Văn B1 mua lại từ người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Văn B1, nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 52H9-0538, màu nâu, nhãn hiệu POMUSPACYAN, số máy FMG 2-21001413, số khung 005413, là phương tiện ông Phùng Thái B3 điều khiển, quá trình điều tra xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông B3 mua lại từ người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho đại diện hợp pháp của ông B3 là anh Phùng Thái Minh K, nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Văn B1 tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung của cáo trạng, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hiện trường.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vi phạm Luật Giao thông đường bộ, đó là các hành vi bị nghiêm cấm tại các khoản 9, 23 Điều 8: *"Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định"*; *" Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ"*. Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định trong khi mô tô bị cáo điều khiển có dung tích 97cm^3 và bị cáo lại điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường, lấn qua trái dẫn đến va chạm với xe mô tô của ông Phùng Thái B3 điều khiển gây tai nạn, hậu quả làm ông B3 tử vong, nên hoàn toàn do lỗi của bị cáo gây ra. Cho nên, đã đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Văn B1 phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự, như sau:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...”

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Tính mạng, sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm, được Nhà nước ưu tiên bảo vệ, chế tài bởi pháp luật. Vậy mà, bị cáo không chấp hành đúng luật, không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe gây ra tai nạn làm chết người. Nếu bị cáo thực hiện đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ thì không có hậu quả chết người và ngày hôm nay bị cáo cũng không phải đứng trước phiên tòa. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang, tâm lý không an toàn trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông nói chung, giao thông đường bộ nói riêng đang xảy ra khắp nơi trên cả nước, trong đó có huyện Hồng Ngự, đã cướp đi nhiều sinh mạng người vô tội, làm cho biết bao gia đình mất người thân, hàng trăm nghìn người tàn tật suốt đời do tai nạn giao thông gây ra và làm thiệt hại nhiều tỷ đồng về tài sản, tạo ra gánh nặng đau thương cho gia đình và xã hội. Hầu hết tai nạn giao thông xảy ra là do người tham gia giao thông không chấp hành luật giao thông như: không có giấy phép lái xe, thiếu quan sát khi điều khiển phương tiện giao thông, trường hợp của bị cáo trong vụ án này là một điển hình.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có mẹ ruột Nguyễn Thị D được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, có anh ruột Lê Văn B5 được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và là Liệt sĩ; bị cáo đang thờ cúng Liệt sĩ; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư

trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giúp cho bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường xong và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cho bị cáo được miễn án phí sơ thẩm do là thân nhân Liệt sĩ, đang thờ cúng Liệt sĩ.

[11] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập, nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B1 (còn có tên là B2) phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các khoản 9, 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

3. Xử phạt bị cáo Lê Văn B1 (còn có tên là B2) 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 12 năm 2023).

Giao bị cáo Lê Văn B1 cho Ủy ban nhân dân xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TP1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Văn B1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Văn B1 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo Lê Văn B1 phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Lê Văn B1 phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo Lê Văn B1 thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn B1 (còn có tên là B2) được miễn án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 12 năm 2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- UBND X.TP1, huyện HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng